

Số: /KH-TrH

Tân Hưng, ngày 09 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác Cải cách hành chính nhà nước năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 45/KH-SGDĐT ngày 03/01/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng; Kế hoạch số 11/KH-GDDT ngày 07/01/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Bảo về Công tác Cải cách hành chính nhà nước năm 2025;

Căn cứ tình hình thực tế nhà trường, Trường THCS Tân Hưng – Thị Trần xây dựng kế hoạch thực hiện công tác Cải cách hành chính (CCHC) nhà nước năm 2025 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Công tác CCHC tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành trong toàn ngành GDĐT.

2. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, đảm bảo liên thông, đồng bộ. Gắn kết công tác CCHC giữa nhà trường với địa phương và với các đơn vị; tăng cường trách nhiệm của đơn vị và người đứng đầu trong triển khai nhiệm vụ CCHC.

3. Đáp ứng yêu cầu phục vụ, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác CCHC.

4. Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của bộ máy nhà nước; cán bộ, viên chức và người lao động trong nhà trường chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ trong việc triển khai công tác CCHC năm 2025 trên địa bàn huyện.

5. Nhiệm vụ trọng tâm trong công tác CCHC năm 2025 là tập trung hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 23/9/2021 của UBND thành phố về thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025.

6. Đánh giá, tổng kết Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 23/9/2021 của UBND thành phố về thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025; đánh giá, sơ kết Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; đánh giá, sơ kết Nghị quyết số 03-NQ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng

đến năm 2030; đề xuất Chương trình tổng thể CCHC nhà nước tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030.

II. CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

1. Trong năm 2025, phấn đấu đạt thứ hạng cao về Chỉ số CCHC (PAR Index), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), cải thiện Chỉ số hiệu quả hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin (ICT Index); cải thiện nâng cao Chỉ số chuyển đổi số (DTI).

2. Hoàn thành 100% nhiệm vụ được Sở GDĐT, UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện, Phòng GDĐT giao đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

3. Hoàn thành, đảm bảo tiến độ, chất lượng 100% nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch CCHC năm 2025 của nhà trường.

4. 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) giải quyết đúng hạn. Phấn đấu 80% hồ sơ giải quyết TTHC trả trước hạn. Mức độ hài lòng của người dân về giải quyết TTHC đạt 95% trở lên.

6. 100% TTHC được chuẩn hóa và cập nhật công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; được tích hợp, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công của thành phố để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng. Thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT, Phòng GDĐT đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 80%.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ trong công tác CCHC; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, xác định rõ trách nhiệm, tổ chức thực hiện quyết liệt.

b) Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện, Phòng GDĐT giao. Chú trọng hướng dẫn thực hiện công tác CCHC; đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

c) Tiếp tục đánh giá công tác CCHC của Sở theo Bộ Chỉ số CCHC do Sở Nội vụ ban hành; nghiên cứu, hoàn thiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả CCHC hàng năm của Sở theo hướng công khai, minh bạch, toàn diện, đa chiều; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá. Thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức tại Sở và sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá.

d) Tăng cường phối hợp, cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí, truyền thông về các nội dung CCHC theo Luật tiếp cận thông tin; đổi mới, cải tiến nội dung và cách thức thông tin tuyên truyền về CCHC. Nâng cao hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết các ý kiến phản ánh, đánh giá về việc giải quyết TTHC của Sở, Phòng; thái độ, hành vi tiêu cực, sách nhiễu trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Phối hợp tổ chức các hội thi/cuộc thi về các nội dung CCHC đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

đ) Đề xuất khen thưởng những mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả trên các lĩnh vực công tác CCHC được người dân, doanh nghiệp ủng hộ, ghi nhận; hướng dẫn giải quyết dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống Một cửa điện tử và Dịch vụ công trực tuyến, Cổng Dịch vụ công quốc gia.

e) Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp; tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tổ chức tham gia, giám sát thực hiện công tác CCHC.

g) Tăng cường cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh lĩnh vực GDĐT.

2. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật lĩnh vực GDĐT thuộc phạm vi quản lý nhà nước của huyện, phù hợp với quy định của pháp luật Trung ương và tình hình thực tế của thành phố; tập trung ưu tiên hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh lĩnh vực giáo dục thuận lợi, lành mạnh, công bằng, thúc đẩy đổi mới sáng tạo đối với ngành GDĐT huyện.

b) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện có hiệu quả, thực chất việc đánh giá tác động của văn bản quy phạm pháp luật đối với ngành GDĐT, tổ chức lấy ý kiến tham gia rộng rãi, chú trọng việc lấy ý kiến Nhân dân, tăng cường tham vấn ý kiến chuyên môn của chuyên gia, nhà khoa học và đối tượng chịu sự tác động của các văn bản quy phạm pháp luật.

c) Chủ động rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; trình Hội đồng nhân dân, UBND huyện công bố, xử lý kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, văn bản không còn phù hợp với tình hình thực tế của huyện hoặc có nội dung trái pháp luật.

d) Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm tại nhà trường. Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục

pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong toàn ngành GDĐT huyện.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tổ chức hoàn thiện việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc phạm vi quản lý của trường; tiếp tục tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của viên chức trong nhà trường; xây dựng hình ảnh đội ngũ viên chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tụy phục vụ Nhân dân.

b) Rà soát, thống kê và đề xuất phương án đơn giản hóa các TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước. Thống nhất hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

c) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Đề án của Chính phủ đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết TTHC.

d) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ số để chuẩn hóa, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ; tích hợp các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ có nội dung thông tin trùng lặp; cung cấp các tiện ích thông minh hỗ trợ người dân, doanh nghiệp khi giải quyết hồ sơ TTHC. Tăng cường tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến (thuế, phí, lệ phí,...) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để giảm thời gian, chi phí thực hiện.

đ) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân. Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả khi lãnh đạo đơn vị tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

e) Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh lĩnh vực GDĐT nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Triển khai Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/7/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban Chỉ đạo tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/7/2017 về định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ.

b) Triển khai thực hiện Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 02/4/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và triển khai thực hiện Kế hoạch số 339-KH/TU ngày 23/02/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị.

c) Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế; cơ cấu lại đội ngũ viên chức theo vị trí việc làm.

d) Thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập và sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của thành phố Hải Phòng

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ năng lực thi hành công vụ trong nhà trường; kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo đúng quy định việc sử dụng biên chế của đơn vị.

b) Đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, viên chức. Tăng cường thanh tra, kiểm tra về công vụ, về trách nhiệm người đứng đầu.

c) Nâng cao chất lượng thực hiện việc xét duyệt hồ sơ thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo nguyên tắc cạnh tranh đảm bảo theo đúng quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, các Bộ, ngành liên quan.

đ) Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, viên chức gắn với vị trí việc làm theo quy định.

e) Tiếp tục đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, viên chức và gắn với công tác khen thưởng, kỷ luật.

6. Cải cách tài chính công

a) Đổi mới cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra, nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; giảm chi thường xuyên từ ngân sách cho các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập, tăng cường, đẩy mạnh chi từ các khoản thu sự nghiệp; nâng cao hiệu quả hoạt động.

b) Ngân sách nhà nước được cơ cấu lại, tăng dần tỷ lệ chi cho đầu tư phát triển, tập trung ưu tiên giải quyết những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm thuộc lĩnh vực kinh tế, xã hội. Đảm bảo chính sách về tiền lương và an sinh xã hội, đảm bảo ổn định mức trợ cấp cho các đối tượng.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan, cán bộ, viên chức, nhân viên có đủ năng lực vận hành nền kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

- Thực hiện, tích hợp các ứng dụng thanh toán điện tử, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- Ứng dụng các hệ thống thông tin phục vụ khai thác cơ sở dữ liệu dùng chung, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; kết nối với hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu của thành phố.

- Duy trì hiệu quả, thực chất việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của cơ quan.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác Cải cách hành chính nhà nước năm 2025. Đề nghị các bộ phận, cá nhân nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (để báo cáo);
- CBGVNV;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hồng